

# Vai trò của nguồn nhân lực trong tiến trình hội nhập kinh tế của Việt Nam

Thạc sĩ ĐÀM XUÂN ANH

**N**guồn nhân lực của mỗi quốc gia là nguồn lực quan trọng, là yếu tố quyết định đến sự phát triển. Không như các nguồn lực khác, nguồn lực lao động có một số đặc điểm riêng biệt mà các nguồn lực khác không có. Các đặc điểm này biến nguồn nhân lực trở thành nguồn lực vừa khó quản lý nhất, chi phí đầu tư cao nhất và cũng mang lại lợi ích cao nhất.

Trong nền kinh tế hiện đại, các nhân tố công nghệ phát triển mạnh mẽ, con người dường như không trực tiếp tham gia các quá trình sản xuất nhưng với sự gia tăng của hàm lượng chất xám trong từng sản phẩm, dịch vụ, vai trò của nhân tố con người ngày càng tăng lên. Trước đây, hàm lượng chất xám của lao động trong các sản phẩm thấp, sản xuất không đòi hỏi lao động phải có trình độ cao, kỹ năng tốt, do vậy mà lực lượng lao động không cần thiết phải qua các chương trình đào tạo chuyên sâu mà đơn giản chỉ là các khóa học ngắn hạn trang bị các kiến thức cơ bản. Trình độ của lực lượng lao động thấp chỉ thích hợp với trình độ phát triển thấp của công nghệ, thiết bị và tất yếu là với những điều kiện sản xuất như vậy không thể có sản xuất với năng suất cao, chất lượng tốt.

Nguồn lực con người là nguồn lực khó dự đoán trước được sự vận động. Điều này làm cho nguồn lực con người trở thành nguồn lực có chi phí đầu tư cao nhất và cũng là nguồn lực mang lại lợi ích cao nhất. Đầu tư cho máy móc thiết bị, cơ sở hạ tầng... những nguồn lực vật chất luôn có thể dự báo được một cách chính xác chi phí bỏ ra cũng như các doanh thu, lợi nhuận thu lại, các khoản chi đầu tư này thường là có thể lên kế hoạch và có giới hạn. Trái lại, nguồn lực con người ở các quốc gia chịu ảnh hưởng

của rất nhiều nhân tố như văn hóa, phong tục tập quán, thực trạng kinh tế... Do vậy muốn cho nguồn lực này phát huy hết tiềm năng đòi hỏi các quốc gia phải tìm cách tác động một cách toàn diện vào các nhân tố ảnh hưởng đến nguồn nhân lực.

Thực tế có những quốc gia không nhất thiết phải chi phí nhiều mà lại mang hiệu quả cao trong công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Điều này được lý giải là do nhân tố kinh tế chỉ là một trong các nhân tố tác động đến nguồn lực con người, còn những nhân tố khác như: ý chí, lòng quyết tâm, sự say mê nỗ lực về truyền thống dân tộc mới chính là nhân tố tạo dựng nên một nguồn nhân lực mạnh.

Xã hội càng phát triển, hàm lượng chất xám trong sản phẩm ngày càng tăng lên, sự phát triển của kinh tế tri thức... càng làm cho nguồn lực con người giữ một vị trí quan trọng hơn. Các học thuyết về sự tăng trưởng cũng chỉ ra rằng động lực quan trọng nhất của sự tăng trưởng chính là con người. Tuy nhiên đây không phải là những con người không có tri thức mà phải là những con người được đào tạo, con người có kỹ năng, tay nghề, kiến thức, kinh nghiệm, năng lực sáng tạo... có như vậy nguồn lực con người mới thực sự trở thành nguồn lực chủ đạo trong phát triển kinh tế.

Lịch sử phát triển của nền kinh tế thế giới đã cho thấy rất nhiều quốc gia như Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore... tuy không có nhiều tài nguyên thiên nhiên nhưng với chính sách về nguồn nhân lực đúng đắn, các quốc gia đó đã thành công rực rỡ trong việc thoát khỏi những khó khăn về kinh tế để trở thành những cường quốc kinh tế phát triển nhất trong khu vực châu Á và trên thế

giới.

Việt Nam là một quốc gia đi sau trong quá trình phát triển kinh tế. Chúng ta có lợi thế của một nước đi sau là có thể tiếp nhận các kinh nghiệm trong quản lý, tiếp nhận các công nghệ hiện đại mà không cần đầu tư nhiều. Vấn đề ở đây chính là vai trò của con người trong việc tiếp nhận và khai thác công nghệ, vận dụng các kinh nghiệm trong quản lý. Có được một nguồn lực mạnh, có tri thức, có năng lực... chắc chắn chúng ta không chỉ dừng lại ở việc chỉ có tiếp nhận và khai thác mà còn có thể phát triển lên mức cao hơn.

Do đó, vai trò của nguồn nhân lực là rất lớn và có tính quyết định đến sự phát triển kinh tế của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, để nguồn nhân lực của Việt Nam phát huy tối vai trò chủ đạo trong quá trình phát triển kinh tế thì vấn đề đặt ra là nguồn nhân lực phải đạt được các tiêu chuẩn nhất định về chất lượng và số lượng. Xét trên khía cạnh vĩ mô, nguồn nhân lực mạnh còn bao hàm một cơ cấu hợp lý, cơ cấu của nguồn nhân lực được xem xét trên các khía cạnh cơ cấu ngành nghề, cơ cấu trình độ, cơ cấu phân bố...

Việt Nam đang trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế và đang trong giai đoạn chuẩn bị gia nhập tổ chức thương mại thế giới WTO. Hơn bao giờ hết nguồn nhân lực trở thành nguồn lực quan trọng nhất quyết định sự phát triển của quốc gia. Ngay từ bây giờ – nếu không sẽ là quá muộn – Việt Nam cần chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực để sao cho trong thời gian ngắn nhất nguồn nhân lực của Việt Nam đủ lớn mạnh, đóng vai trò chủ đạo trong việc thúc đẩy sự phát triển nền kinh tế ■